

Số: /QĐ-VPB3

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai điều chỉnh, bổ sung dự toán
chi ngân sách nhà nước năm 2025 của Văn phòng Bộ Y tế

CHÁNH VĂN PHÒNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Quyết định số 2266/QĐ-BYT ngày 19/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 1131/QĐ-BYT ngày 02/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 của Văn phòng Bộ Y tế (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 3. Trưởng Phòng Kế hoạch - Tài chính, Trưởng các phòng thuộc Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ Kế hoạch - Tài chính (để b/c);
- Các đ/c Phó Chánh Văn phòng Bộ (để biết);
- Cổng thông tin điện tử Bộ Y tế (đăng tải);
- Lưu: VT, VPB3.

CHÁNH VĂN PHÒNG BỘ

Đoàn Hữu Thiển

Đơn vị: Văn phòng Bộ Y tế
Chương: 023

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-VPB3 ngày /4/2025 của Chánh Văn phòng Bộ Y tế)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán điều chỉnh, bổ sung	Đơn vị thực hiện
1	2	3	4
I	DỰ TOÁN CHI NSNN (nguồn vốn trong nước)	-1.950	
1	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	-1.950	
1.1	Loại 130, Khoản 131 - Hoạt động Y tế dự phòng	-300	
a	Chi thường xuyên giao tự chủ		
b	Chi thường xuyên không giao tự chủ	-300	
-	Hội nghị hướng dẫn công tác xây dựng dự toán NSNN; Nghị định quy định về việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng	-300	Vụ KHTC
1.2	Loại 130, Khoản 132 - Hoạt động Khám bệnh, chữa bệnh	-1.650	
a	Chi thường xuyên giao tự chủ		
b	Chi thường xuyên không giao tự chủ	-1.650	
-	Thực hiện Đề án 1816 theo Quyết định số 14/2013/QĐ-TTg ngày 20/2/2013	-150	Vụ SKBM-TE (nay là Cục Bà mẹ và Trẻ em)
-	Chi xây dựng các Đề án, nhiệm vụ theo chỉ đạo của Ban chấp hành Trung ương, Chính phủ (chỉ thực hiện khi có văn bản chỉ đạo của cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ)	-1.500	
2	Chi Quản lý nhà nước (Loại 340, Khoản 341)	0	
a	Kinh phí thực hiện tự chủ	-36	
b	Kinh phí không thực hiện tự chủ	36	
-	Kinh phí đóng niên liễm năm 2025	36	Vụ HTQT